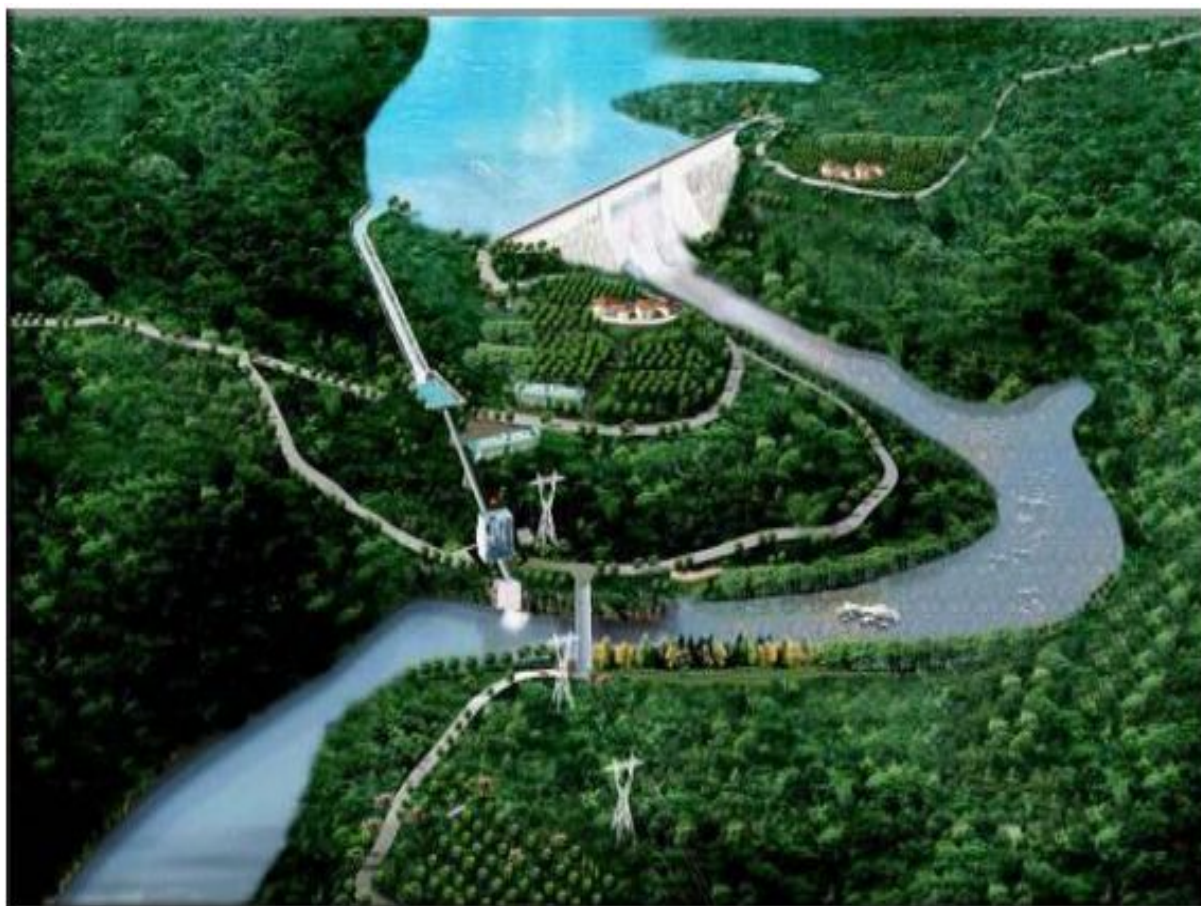


Giá hợp lý : 20,000 – 22,500 đ/cp

SMA (HSX)
CTCP THIẾT BỊ PHỤ TÙNG SÀI GÒN

Trịnh Ngọc Duyên - duyentn@hbse.com.vn



NGÀY NIÊM YẾT

19/10/2010

Bảng 2: Một số chỉ số tài chính

CHỈ SỐ	
BV	12,201 đ
EPS dự kiến	2,947 đ

Nguồn: HBS Research

HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

KẾ HOẠCH NĂM 2010 - 2011

Bảng 1: Thông tin chung

Tên pháp định:	CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ PHỤ TÙNG SÀI GÒN
Tên quốc tế:	Saigon Machinery Spare Parts Joint Stock Company
Tên viết tắt:	SAIGON MACHINCO
Vốn điều lệ:	80.60 tỷ đồng
Trụ sở chính:	Số 8 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại:	(08) 3822 4065
Fax:	(08) 3822 5382
Website	http://www.saigonmachinco.com.vn

Nguồn: Bản cáo bạch - Công ty Cổ phần Thiết Bị Phụ Tùng Sài Gòn

Bảng 3: Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2008 – 2009

	2008	2009
Tổng tài sản (tỷ đồng)	204.787	417.932
DTT (tỷ đồng)	646.702	587.329
LNST (tỷ đồng)	11.619	18.075
Cổ tức (%)	15.5 %	15.0 %

Nguồn: Nguồn bản cáo bạch SMA

Bảng 4: Kế hoạch năm 2010 – 2011

Chỉ tiêu tài chính	6T 2010	2010	2011
VĐL	80.600	80.600	161.200
DTT	247.423	680.000	790.000
LNST	6.306	23.750	35.250
LNST/DTT	2.55%	3.49%	4.46%
LNST/VĐL	7.82%	29.47%	21.87%
Cổ tức	Tạm ứng 6%	15.00%	16.00%

Nguồn: Bản cáo bạch SMA

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH

Công ty cổ phần Thiết bị Phụ tùng Sài Gòn tiền thân là DNNN với tên gọi là Công ty Thiết bị Kim khí Miền Nam, trực thuộc Tổng Cục Kỹ Thuật Vật Tư Miền Nam, được thành lập năm 1974 chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh vật tư, thiết bị phụ tùng.

Tháng 12/1975, theo quyết định số 517/VT-QĐ ngày 30/12/1975 của Tổng Cục Kỹ Thuật Vật Tư Miền Nam tách Công ty Thiết bị Kim khí Miền Nam thành 02 Công ty: Công ty Kim khí Miền Nam và Công ty Thiết bị Phụ tùng Miền Nam.

Tháng 7/1976 Công ty Thiết bị Phụ tùng Miền Nam được đổi tên thành Công ty Thiết Bị Phụ Tùng Khu Vực II. Tháng 9/1985 Công ty Thiết Bị Phụ Tùng Miền Nam được đổi tên thành Công ty Thiết Bị Phụ Tùng TP. Hồ Chí Minh trực thuộc Tổng Công ty Thiết bị phụ tùng – Bộ Vật Tư và đến tháng 9/2003 trực thuộc Bộ Thương Mại.

Tháng 01/2005, theo Quyết định số 0233/QĐ-BTM ngày 17/02/2005 và 1326/2004/QĐ-BTM ngày 20/09/2004 của Bộ Thương mại, Công ty Thiết Bị Phụ Tùng TP.HCM được chuyển thành Công ty cổ phần với tên mới là Công ty Cổ phần Thiết bị Phụ Tùng Sài Gòn.

Công ty cổ phần Thiết Bị Phụ Tùng Sài Gòn chính thức hoạt động từ ngày 01/03/2005 theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103003152 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp ngày 01/03/2005.

Bảng 5: Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty

Thời gian	Vốn tăng thêm (tỷ đồng)	Vốn điều lệ (tỷ đồng)
30/09/2006	54.00	65.00
08/03/2008	15.60	80.60

Nguồn: Bản cáo bạch SMA

LĨNH VỰC KINH DOANH

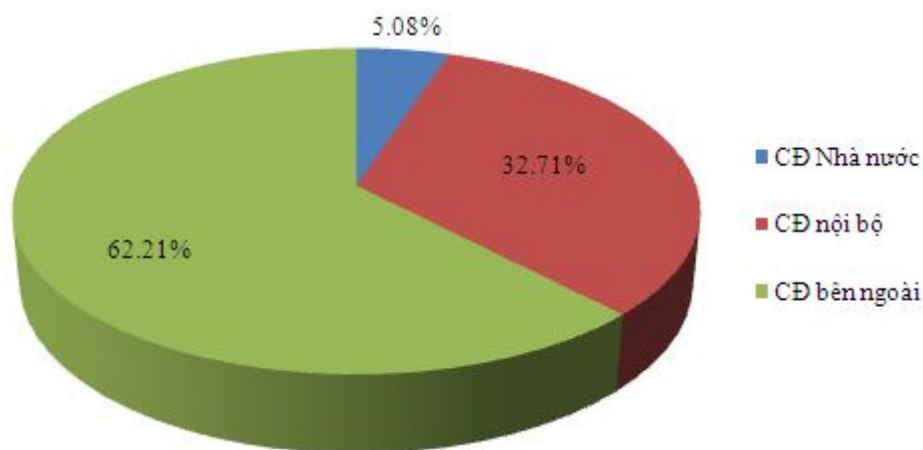
Ngành nghề kinh doanh chính:

- Mua bán máy các loại, phương tiện vận tải, thiết bị chuyên dùng, thiết bị bưu chính viễn thông, nguyên liệu vật tư cho sản xuất, hàng công nghiệp, hàng tiêu dùng; điện tử - phân bón – kim loại màu – hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), phụ tùng, linh kiện đồng bộ phục vụ cho sản xuất và phục vụ bảo dưỡng – sửa chữa, vật liệu xây dựng, sản phẩm từ composite, hàng điện lạnh, nông – lâm – hải sản, đồ gỗ, hàng may mặc. Mua bán ô tô, xe máy, tàu thủy, thiết bị đồng bộ phục vụ công nghiệp, vật liệu xây dựng. Mua bán vật tư, trang thiết bị y tế. Mua bán mỹ phẩm. Mua bán phế liệu (không hoạt động tại trụ sở).
- Kinh doanh nhà hàng và lưu trú du lịch: khách sạn (không kinh doanh tại hội sở). Kinh doanh nhà ở. Đầu tư xây dựng và kinh doanh nhà ở, văn phòng cho thuê. Đầu tư xây dựng công trình thủy điện, khu du lịch.
- Dịch vụ giao nhận hàng hóa, môi giới vận tải. Dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa, cho thuê nhà xưởng, kho, bãi, văn phòng, máy móc thiết bị. Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô.
- San lấp mặt bằng. Tháo dỡ công trình. Xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông thủy lợi.

- Tư vấn xây dựng (trừ kinh doanh dịch vụ thiết kế công trình, thiết kế quy hoạch, giám sát thi công, khảo sát xây dựng). Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính kế toán).
- Đại lý kinh doanh xăng dầu. Đại lý vận tải đường. Đại lý bán vé máy bay ô tô tàu hỏa.
- Chế biến nông-lâm-hải sản, sản xuất hàng may mặc (không chế biến sản xuất tại trụ sở). Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và sản phẩm bằng kim loại (không sản xuất tại trụ sở). Sản xuất đá mài, đá cắt (không hoạt động tại trụ sở).
- Trồng rừng và chăm sóc rừng lấy gỗ. Trồng cây hồ tiêu. Trồng cây cao su. Trồng cây cà phê.
- Khai thác đá (không hoạt động tại trụ sở). Khai thác cát, sỏi (không hoạt động tại trụ sở). Khai thác đất sét (Không hoạt động tại trụ sở).

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Biểu đồ 1: Cơ cấu cổ đông (08/05/2010)



Nguồn: Bản cáo bạch của CTCP Thiết Bị Phụ Tùng Sài Gòn

TRIỂN VỌNG NGÀNH

- Hiện nay và trong tương lai, Việt Nam đang tập trung rất nhiều vào việc công nghiệp hóa, phát triển sản xuất công nông nghiệp cũng như đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng do vậy nhu cầu về máy móc, thiết bị, nguyên vật liệu dùng trong các lĩnh vực này rất lớn.
- Thị trường xuất khẩu gỗ sang Hồng Kông, Trung Quốc rất tiềm năng, dân số tăng nhanh, nhu cầu nhà ở cũng như đồ trang trí nội thất bằng gỗ cũng tăng theo.
- Xuất phát từ nhu cầu điện năng cung ứng cho nền kinh tế càng ngày càng cao và nguy cơ thiếu điện luôn tiềm ẩn, Công ty đã xây dựng nhà máy Thủy điện Đakglun với công suất lắp máy 18 MW, dự kiến cung cấp 75,810,000 KW điện/năm.

HOẠT

Sản phẩm chính:

ĐỘNG KINH DOANH

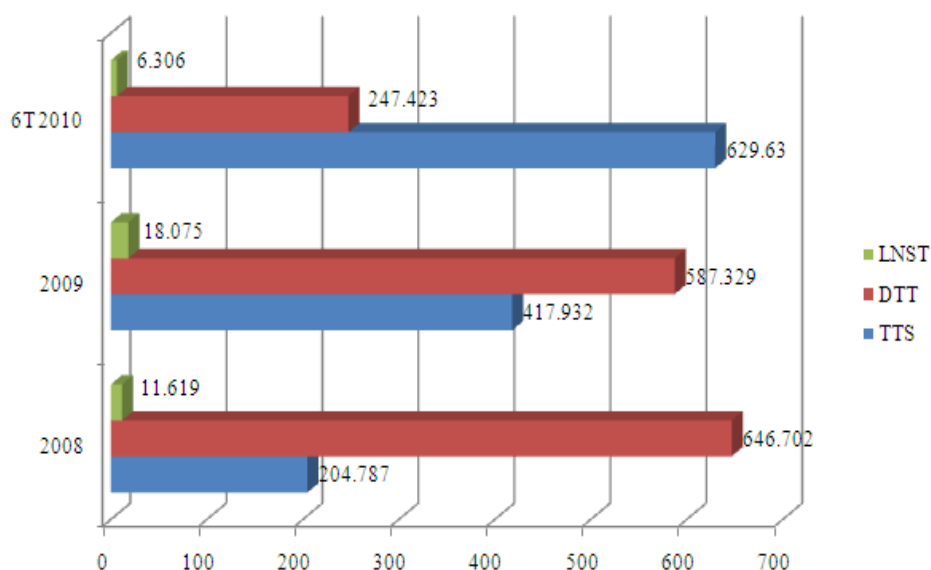
- Lĩnh vực nhập khẩu, mua bán máy móc thiết bị:
 - Nhập khẩu, mua bán ô tô các loại – phụ tùng thay thế.

- Nhập khẩu, mua bán xe gắn máy – phụ tùng thay thế.
- Nhập khẩu, mua bán máy xây dựng, bốc dỡ, máy công cụ các loại.
- Nhập khẩu, mua bán săm lốp ô tô, bình điện, vòng bi.
- Nhập khẩu, mua bán sắt thép và kim loại màu.
- Nhập khẩu, mua bán vải địa kỹ thuật, màng chống thấm, bắc thăm.
- Lĩnh vực kinh doanh trong nước:
 - Mua bán xi măng, đại lý cho một số nhãn hiệu xi măng lớn như Holcim, Fico, Cotec, Nghi Sơn, Cẩm Phả,...
 - Khai thác và kinh doanh đá các loại từ mỏ đá vật liệu tại Nhà máy thủy điện Dakglun. Sản phẩm đá được Công ty thuê ngoài gia công.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh xuất khẩu:
 - Nông sản: chế biến đậu phộng các loại (đậu phộng rang muối, đậu phộng da cá, đậu phộng bọc đường, cà phê...), chuối sấy, dưa chuột ngâm giấm...
 - Thủy hải sản: cá khô tẩm gia vị
 - Lâm sản: gỗ xẻ các loại.
- Lĩnh vực xây dựng công trình dân dụng, công trình kho:
 - Khu nhà ở 22 căn hộ 448 Nguyễn Tất Thành – Quận 4 – TP.HCM.
 - Khu nhà ở 10 căn hộ số 1 Tôn Thất Thuyết – Quận 4 – TP.HCM.
 - Khu nhà ở số 449/4 Kinh Dương Vương – Quận 6 – TP.HCM.
 - Khu chợ Cai Lậy – Tiền Giang.
 - Tổng kho Linh Trung – Thủ Đức – TP.HCM
 - Khu dân cư tại Thị Trấn Thanh Bình – tỉnh Đồng Tháp.
- Lĩnh vực kinh doanh khác:
 - Cung cấp hệ thống ống gió bằng Tole tráng kẽm cho hệ điều hòa không khí ở khu vực Casino – Công trình Khách sạn Mặt trời Las Vegas – Campuchia, Nhà máy Dược phẩm Đạt Vi Phú, Nhà máy sợi DTY – Công ty TNHH Đông Tiến Hưng, Công ty Sợi Việt – Italia..
 - Cung cấp hệ thống cáp, mạng điện bằng Tole dầu và thép không rỉ, phụ kiện cho Công ty TNHH Shinning Việt Nam, Công ty TNHH G-Tech...

Tình hình hoạt động kinh doanh

Biểu đồ 2: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của SMA từ 2008 – 6T đầu năm 2010

Đơn vị: Tỷ đồng



Nguồn: Bản cáo bạch SMA

Năm 2008

Trong điều kiện kinh tế có nhiều khó khăn do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng toàn cầu nhưng công ty vẫn đạt mức doanh thu thuần cao là 646.702 tỷ đồng. Nhưng do tỷ trọng giá vốn hàng bán trên tổng doanh thu chiếm tới 93% và chi phí quản lý doanh nghiệp bằng 3.57% tổng doanh thu nên lợi nhuận sau thuế của SMA chỉ đạt 11.619 tỷ đồng. Công ty có mức chi trả cổ tức tương đối cao là 15.5%.

Năm 2009

Doanh thu năm 2009 giảm 9% so với năm 2008, nhưng lợi nhuận thuần của Công ty tăng cao đạt mức tăng 54% so với năm 2008 là do Công ty thực hiện tốt chính sách kiểm soát chi phí của mình, đồng thời năm 2009 dự án thủy điện Đakglun đã đi vào thi công xây dựng, một số chi phí khảo sát, thăm dò, nghiên cứu thị trường để thực hiện dự án đã được hạch toán hết vào năm 2008. Giá trị tổng tài sản của SMA năm 2009 tăng hơn gấp đôi năm 2008 do Công ty đầu tư xây dựng Nhà máy thủy điện Đakglun và đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư huyện Thanh Bình – Đồng Tháp để phân lô, bán nền. Năm nay, mức trả cổ tức của công ty là 15%_giảm 0.5% so với năm 2008.

Năm 2010

Sau 6 tháng đầu năm 2010, doanh thu thuần đạt 247.423 tỷ đồng, tỷ trọng giá vốn hàng bán trên doanh thu thuần giảm xuống còn 91.46% nên lợi nhuận sau thuế đạt 6.306 tỷ đồng_bằng 27% kế hoạch đề ra và giảm 29% so với cùng kỳ năm 2009. Nguyên nhân là do chi phí cho giai đoạn đầu khai thác đá tại mỏ đá Đakglun khá cao; trong 6 tháng đầu năm 2010 Ngân hàng Nhà nước đã 2 lần điều chỉnh tỷ giá nên ảnh hưởng đến giá vốn hàng bán và việc thanh toán nợ

vay của Công ty; ngoài ra, năm 2010, Công ty hết thời hạn gian được miễn giảm thuế TNDN.

VỊ THẾ CÔNG TY

Với gần 35 năm hoạt động trong lĩnh vực cung cấp máy móc, thiết bị, phụ tùng vật tư các loại, thương hiệu Machinco đã giữ vững được vị thế trên thị trường do khả năng cung cấp hàng hóa phù hợp yêu cầu của khách hàng cũng như chính sách giá cả hợp lý.

Với uy tín của mình, Công ty đã được chọn là nhà phân phối cho Công ty ThaiMiltec về mặt hàng bắc thăm đứng dùng trong lĩnh vực xây dựng giao thông cầu đường. Đồng thời cũng được chọn là nhà cung cấp cho nhiều dự án quốc gia: điển hình là cung cấp xi măng cho các công trình thủy điện lớn như Buôn Kốp, Buôn Tuôsa – Đaklak.

DỰ ÁN

Bảng 6: Các hợp đồng lớn đang thực hiện

STT	Đối tác	Sản phẩm	Giá trị HĐ (tỷ đồng)
1	CTCP Sông Đà 505	Xi măng, cát, đá...	115.0
2	Cty TNHH TM-DV Hiệp Thành Phúc	Thép các loại	HĐ nguyên tắc
3	CTCP Đầu tư xây dựng dầu khí IDICO	Cung cấp vải địa	2.5
4	Cty TNHH Thuận Thành Tâm	Cung cấp cần cẩu	11.0
5	Xí nghiệp TM và XD Hà Nội	Săm lốp chuyên dụng	18.0
6	Tổng Công ty Đông Bắc	Săm lốp chuyên dụng	HĐ nguyên tắc
7	CTCP Lilama 45.1	Xi măng, cát, đá	26.0
8	CTCP An Nam Phát	Vải địa kỹ thuật	HĐ nguyên tắc
9	CTCP Hóa chất và VLXD Minh Phú	Clinker	HĐ nguyên tắc
10	Cty Dược và Trang thiết bị Y tế Quân đội	Thiết bị y tế	5.8

Nguồn: Bản cáo bạch SMA

Dự án 1: Dự án xây dựng nhà máy thủy điện Đakglun

- Vị trí: Xã Bù Gia Mập – huyện Phước Long và xã ĐakNhau – huyện Bù Đăng – tỉnh Bình Phước.
- Tổng mức đầu tư dự kiến theo đơn giá quý II/2009 là 540 tỷ đồng. Trong đó ngân hàng Phát triển Bình Phước cho vay 300 tỷ đồng.

- Diện tích đất sử dụng: 3,936,467 m².
- Công suất lắp máy: 18 MW.
- Thời gian thực hiện:
 Giai đoạn 1: chuẩn bị đầu tư từ 2005 – 2008
 Giai đoạn 2: thi công nhà máy tháng 8/2009 – quý 4/2010
- Dự kiến thời gian đi vào hoạt động: quý I/2011.
- Thời gian vận hành khai thác: 50 năm.
- Sản lượng điện dự kiến: 75,810,000KW/năm.
- Doanh thu dự kiến/năm: 64 tỷ đồng/năm.

Dự án 2: Dự án xây dựng trung tâm thương mại – dịch vụ - khách sạn quốc tế:



- Vị trí: Số 458 Nguyễn Tất Thành, phường 18, quận 4, TP. Hồ Chí Minh.
- Diện tích: 4,798 m².
- Quy mô: 2 tầng hầm và 30 tầng nổi. Mật độ xây dựng 40%.
- Tổng mức đầu tư của dự án: khoảng 50 triệu USD.
- Hình thức đầu tư: liên doanh, góp vốn đầu tư.
- Tiến độ đầu tư:
 Từ 12/2007 – 12/2009: hoàn tất các thủ tục pháp lý; Lập dự án đầu tư, thiết kế cơ sở.

Từ 01/2010 đến 9/2010: thiết kế kỹ thuật thi công, thẩm định thiết kế kỹ thuật, đấu thầu thi công.

Từ 10/2010 – 6/2012: Tổ chức thi công – xây lắp.

Tháng 7/2012: tổ chức khai thác kinh doanh.

- Doanh thu dự kiến năm: 344 tỷ đồng.

Dự án 3: dự án xây dựng chung cư SAIGON MACHINCO



- Vị trí: 230A Kha Vạn Cân, phường Linh Trung, quận Thủ Đức, Tp. HCM.
- Quy mô công trình:
 - Quy mô tầng cao: 16 tầng (15 tầng nổi và 1 tầng hầm)
 - Tổng diện tích sàn xây dựng: 11,138 m².
 - Tổng số căn hộ: 120 căn. Trong đó, tầng 1 và tầng hầm thuộc quyền sở hữu và khai thác của công ty.
- Tổng vốn đầu tư: 60 tỷ.
- Thời gian thực hiện:
 - Thiết kế kỹ thuật và thẩm định thiết kế kỹ thuật vào quý III và IV/2010
 - Thi công: quý I/2010 đến 2012
- Dự kiến đi vào hoạt động vào 2012.
- Doanh thu dự kiến: 74 tỷ

Dự án 4: Dự án xây dựng khu dân cư huyện Thanh Bình – Đồng Tháp

- Địa điểm: Huyện Thanh Bình – tỉnh Đồng Tháp
- Tổng diện tích xây dựng: 40,000 m².
- Tổng mức đầu tư: 25.5 tỷ đồng



- Tiến độ thực hiện: xây dựng xong cơ sở hạ tầng và đang tiến hành giao dịch bán.

Dự án 5: Dự án Trung tâm Thương mại – Dịch vụ - Khách sạn Quốc tế năm sao

- Địa điểm: số 8 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, Tp. HCM.
- Diện tích xây dựng: 4,500 m².

Dự án 6: Dự án Trung tâm Thương mại và khu dân cư

- Địa điểm đầu tư: số 230A Kha Vạn Cân, Thủ Đức, TP.HCM.
- Diện tích xây dựng: 23,256 m²
- Công ty dự kiến sẽ chuyển đổi công năng từ tổng kho sang khu dân cư và trung tâm thương mại.
- Hình thức đầu tư liên doanh.

NHẬN ĐỊNH

Với gần 35 năm hoạt động trong lĩnh vực cung cấp máy móc, thiết bị, phụ tùng vật tư các loại, Công ty được chọn là nhà phân phối cho Công ty ThaiMiltec về mặt hàng Bắc thẩm và là nhà cung cấp cho nhiều dự án cấp quốc gia (công trình thủy điện Buôn Kốp, Buôn Tuôsa - Đaklak). Với xu thế phục hồi của nền kinh tế thì SMA còn có nhiều tiềm năng phát triển trong tương lai.

- **Phương pháp P/E:** Theo kế hoạch của SMA, lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2010 là 23.75 tỷ đồng. Công ty không có kế hoạch tăng vốn trong cuối năm 2010. Do đó, số lượng cổ phiếu bình quân lưu hành năm 2010 của SMA là 8.06 triệu cổ phiếu. Do đó, chúng tôi ước lượng EPS dự kiến năm 2010 của SMA là 2,947 đ/cp.

Hiện tại P/E của toàn thị trường niêm yết vào khoảng 10 lần. Vì SMA là công ty có quy mô tương đối nhỏ và có tỷ suất sinh lời tương đối thấp, nhưng công ty có nhiều dự án tiềm năng trong tương lai nên chúng tôi ước lượng P/E hợp lý của SMA năm 2010 dao động từ 7 – 8 lần. Do đó mức giá hợp lý của SMA năm 2010 vào khoảng 20,500 – 23,500 đ/cp.

- **Phương pháp P/B:** Giá trị vốn chủ sở hữu của SMA tại ngày 30/06/2010 là 98.342 tỷ đồng, và số lượng cổ phiếu lưu hành tại ngày 05/10/2010 là 8.06 triệu cổ phiếu nên giá trị sổ sách của SMA hiện nay là 12,201 đ/cp.

Hiện tại, P/B trung bình của toàn thị trường niêm yết vào khoảng 2.5 lần. Vì SMA là công ty có quy mô tương đối nhỏ và có tỷ suất sinh lời tương đối thấp, nhưng công ty có nhiều dự án tiềm năng trong tương lai nên chúng tôi ước lượng P/B hợp lý của SMA năm 2010 dao động từ 1.6 – 1.8 lần. Do đó mức giá hợp lý của SMA năm 2010 vào khoảng 19,500 – 22,000 đ/cp.

Kết hợp 2 phương pháp:

Phương pháp P/E: 20,500 – 23,500 đ/cp

Phương pháp P/B: 19,500 – 22,000 đ/cp

Giá trung bình theo tỷ lệ kết hợp 2 phương pháp 50 – 50 là: 20,000 – 22,500 đ/cp

Như vậy, mức giá hợp lý của SMA năm 2010 vào khoảng 20,000 – 22,500 đ/cp.

KHUYẾN CÁO

Bản báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và lưu hành trong HBS, các chi nhánh và các khách hàng. Báo cáo này không hướng tới hoặc có ý định phân phối cho bất cứ cá nhân hay tổ chức là công dân hoặc sống tại những khu vực và lãnh thổ mà việc phân phối, xuất bản hoặc sử dụng nó trái với quy định và pháp luật của khu vực hoặc lãnh thổ đó.

Báo cáo không được coi là mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính và nhu cầu đặc biệt của người nhận được bản báo cáo. Thông tin và ý kiến trong báo cáo không và không nên được coi là một đề nghị, khuyến nghị thúc đẩy mua/bán một chứng khoán cụ thể, các thương vụ đầu tư liên quan hoặc các hoạt động đầu tư khác.

Thông tin trong bản báo cáo được lấy từ những nguồn được coi là chính xác và hợp lý tại thời điểm phát hành bản báo cáo. Chúng tôi không đảm bảo rằng bản báo cáo bao hàm tất cả những thông tin nhà đầu tư yêu cầu. HBS hoặc các chi nhánh không đảm bảo các thông tin và ý kiến trong báo cáo là hoàn toàn chính xác, hợp lý, toàn diện và không có sai sót. HBS và chi nhánh không chịu trách nhiệm pháp lý về hậu quả thua lỗ hoặc thiệt hại về tài chính do sử dụng bản báo cáo này.

Các quan điểm thể hiện trong báo cáo là quan điểm cá nhân của người phân tích về chứng khoán hoặc công ty được phân tích. Người phân tích không phải chịu trách nhiệm trực tiếp hoặc gián tiếp về kết luận hoặc khuyến nghị cụ thể nào trong bản báo cáo.

Nhà đầu tư nên tự tiến hành việc thẩm định thông tin trong báo cáo, bao gồm cả xem xét các mục tiêu đầu tư cá nhân, tình hình tài chính và nhu cầu cụ thể, đồng thời tham khảo ý kiến của chuyên gia tư vấn tài chính của mình về các vấn đề luật pháp, kinh doanh, tài chính, thuế trước khi tham gia vào bất kỳ giao dịch nào liên quan tới các chứng khoán được nêu trong báo cáo.



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HÒA BÌNH

HBS – HỢP TÁC CÙNG PHÁT TRIỂN

34 Hai Bà Trưng – Quận Hoàn Kiếm – Hà Nội

Tel.: (84 4) 39368866;

HBS RESEARCH

Trưởng phòng Phân tích và Tư vấn : Nguyễn Phúc Thịnh thinhnp@hbse.com.vn

Chuyên viên phân tích : Vũ Thái Hà havt@hbse.com.vn
Nguyễn Thị Kiều kieunt@hbse.com.vn
Lê Huy Cường cuonglh@hbse.com.vn
Trịnh Ngọc Duyên duyentn@hbse.com.vn